PHÒNG GD&ĐT THỦ THỪA **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TRƯỜNG MG MỸ AN Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:….. /KH-MGMA *Mỹ An, ngày 02 tháng 10 năm 2019*

**KẾ HOẠCH**

**Thực hiện nhiệm vụ Giáo dục mầm non năm học 2019-2020**

 Căn cứ kế hoạch số1302/KH-PGD&ĐT ngày 23/9/2019 của Phòng GD&ĐT về việc xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ Giáo dục mầm non năm học 2019-2020 của cấp học mầm non huyện Thủ Thừa;

Căn cứ vào tình hình thực tế của trường, trường mẫu giáo Mỹ An xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ giáo dục mầm non năm học 2019-2020 như sau:

**\* ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH**

 **1-Thuận lợi:**

 Được sự quan tâm của các cấp lãnh đạo, chính quyền địa phương, các ban ngành đoàn thể và các bậc cha mẹ học sinh nên cơ sở vật chất của nhà trường ngày càng được bổ sung đầy đủ, khan trang, thu hút trẻ đến trường.

Thực hiện Thông tư số 06/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 16/03/2015 của BGDĐT-BNV, đội ngũ cán bộ quản lý các trường mầm non, mẫu giáo được bổ sung tương đối đầy đủ. Giáo viên có trình độ trên chuẩn cao 11/11, đạt 100%.

 Nhà trường có nhiều cố gắng nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ được sự tín nhiệm của Phụ huynh học sinh. 100% trẻ đến trường đều được trang bị đầy đủ đồ dùng học tập cá nhân.

Việc huy động trẻ ra lớp đảm bảo theo biên chế được qui định của Điều lệ trường mầm non, đạt chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra.

 **2- Khó khăn:**

 - Khả năng thực hiện nhiệm vụ chuyên môn và nhận thức về trách nhiệm chăm sóc, giáo dục trẻ của giáo viên không đồng đều, còn nhiều hạn chế. Có 01 vài giáo viên cũng còn lúng túng trong khâu soạn giảng cũng như lên kế hoạch thực hiện chương trình chăm sóc giáo dục trẻ, chưa linh hoạt, chưa sáng tạo trong tổ chức các hoạt động cho trẻ.

Trường có 01 lớp ghép độ tuổi 4-5 tuổi nên việc thực hiện chương trình giáo dục mầm non giáo viên còn gặp nhiều khó khăn.

 - Trường còn thiếu 01 giáo viên dạy lớp nên cũng khó khăn cho việc phân công giáo viên dạy thay.

 - Tình hình huy động trẻ từ 0 đến dưới 3 tuổi, trẻ 3 tuổi ra lớp còn rất thấp do địa phương chưa có đủ điều kiện trường, lớp, giáo viên.

 Trường có 2 điểm lẽ cách điểm chính khá xa nên còn gặp nhiều khó khăn trong công tác quản lý.

Từ những thuận lợi, khó khăn như trên nhà trường xây dựng kế hoạch năm học 2019-2020 như sau:

**I. NHIỆM VỤ CHUNG**

Năm học 2019-2020 nhà trường tập trung triển khai thực hiện các nhiệm vụ sau:

 - Triển khai quyết liệt, đồng bộ các giải pháp để hoàn thành các mục tiêu của kế hoạch 5 năm 2016 - 2020; khắc phục, tạo sự chuyển biến căn bản các vấn đề về giáo dục và đào tạo mà xã hội quan tâm, dư luận bức xúc; xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, dân chủ, kỷ cương; tăng cường an ninh, an toàn trường học; chú trọng công tác giáo dục thể chất, y tế trường học; xây dựng văn hóa học đường, giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho trẻ.

 - Đẩy mạnh phát triển trường lớp mầm non đáp ứng nhu cầu nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục (NDCSGD) trẻ, đặc biệt là tại các khu vực có khu, cụm công nghiệp, khu đông dân cư. Đẩy mạnh công tác quản lý nhà nước đối với giáo dục mầm non tăng cường năng lực quản trị nhà trường, đổi mới cơ chế quản lý cơ sở GDMN gắn với thực hiện tốt dân chủ trong hoạt động của các cơ sở GDMN; Đảm bảo an toàn về thể chất, tinh thần cho trẻ;

 - Đảm bảo đủ số lượng giáo viên, nâng cao chất lượng đội ngũ đáp ứng yêu cầu chăm sóc giáo dục trẻ; tăng cường các điều kiện để nâng cao chất lượng thực hiện chương trình giáo dục mầm non; đổi mới hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ, tiếp tục thực hiện có hiệu quả chuyên đề “xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”; Duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi; Giáo dục trẻ khuyết tật học hòa nhập; Đảm bảo thực hiện quyền trẻ em.

 - Triển khai thực hiện kế hoạch số 140/KH-UBND ngày 19/6/2019 của UBND tỉnh về Thực hiện Đề án Phát triển Giáo dục mầm non trên địa bàn tỉnh Long An giai đoạn 2016-2020, tăng tỉ lệ huy động trẻ từ 0-5 tuổi đến trường;

- Tiếp tục thực hiện Nghị định số 06/2018/NĐ-CP ngày 5/1/2018 của Chính phủ Quy định chính sách hỗ trợ ăn trưa đối với trẻ em mẫu giáo và chính sách đối với giáo viên mầm non; chuẩn bị tốt cho trẻ 5 tuổi vào học lớp 1;

- Nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền, phối hợp nhà trường, gia đình và xã hội trong nuôi dưỡng chăm sóc và giáo dục trẻ nhằm phát huy sức ảnh hưởng của giáo dục mầm non đối với xã hội, đồng thời tận dụng mọi nguồn lực để phát triển giáo dục mầm non.

- Thực hiện có hiệu quả chỉ Thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, chuyên đề “Những nội dung cơ bản của tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” năm 2017 gắn với Nghị quyết hội nghị lần thứ 4 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện *"tự diễn biến", "tự chuyển hóa*" trong nội bộ đơn vị. Gắn với phong trào thi đua “Dạy tốt, học tốt”, đưa các nội dung của cuộc vận động “Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo” và phong trào thi đua “*Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực*” trong nhà trường.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong dạy và học”, tiếp tục thực hiện các nội dung của cuộc vận động “Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo” và phong trào thi đua “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”.

- Duy trì kết quả đạt chuẩn phổ cập cho trẻ mẫu giáo 5 tuổi; mở rộng qui mô, mạng lưới trường lớp, tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng, đồ chơi; phát triển, nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lí giáo dục theo hướng phát triển năng lực đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục mầm non.

- Tiếp tục thực hiện Thông tư sửa đổi, bổ sung một số nội dung Chương trình GDMN ban hành kèm theo Thông tư số 17/TT-BGDĐT ngày 25/7/2009 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT, duy trì triển khai sử dụng Bộ chuẩn phát triển trẻ em 5 tuổi hỗ trợ thực hiện chương trình GDMN.

- Tập trung quản lý chất lượng nuôi dưỡng chăm sóc, giáo dục trẻ. Thực hiện kiểm định chất lượng GDMN; tăng cường khai thác công nghệ thông tin trong quản lí và công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ (NDCSGD), tạo chuyển biến mạnh mẽ về đổi mới phương pháp giáo dục. Nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN;Triển khai thực hiện Nghị định số 06/2018/NĐ-CP ngày 5/1/2018 của Chính phủ Quy định chính sách hỗ trợ ăn trưa đối với trẻ em mẫu giáo và chính sách đối với giáo viên mầm non,giảm tỉ lệ trẻ em suy dinh dưỡng trong nhà trường. Tăng cường các điều kiện để đổi mới hoạt động NDCSGD trẻ theo quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm; tăng cường hoạt động vui chơi và các hoạt động trải nghiệm, khám phá của trẻ; đẩy mạnh tích hợp chú trọng giáo dục hình thành và phát triển kỹ năng sống phù hợp với độ tuổi của trẻ, với yêu cầu của xã hội hiện đại và truyền thống văn hóa tốt đẹp của dân tộc tạo chuyển biến cơ bản về chất lượng NDCSGD trẻ phát triển hài hòa về thể chất, tình cảm, trí tuệ và thẩm mỹ, hình thành những yếu tố đầu tiên của nhân cách, chuẩn bị tốt cho trẻ 5 tuổi vào học lớp 1.

**II. CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ**

***1. Thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động và phong trào thi đua***

- Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị 05/CT-TW ngày 15/5/2016 của Ban Chấp hành Trung ương về đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức phong cách Hồ Chí Minh gắn với Nghị quyết hội nghị lần thứ 4 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện *"tự diễn biến", "tự chuyển hóa*" trong nội bộ.

- Triển khai có hiệu quả việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Lồng ghép, tích hợp nội dung giáo dục tư tưởng, đạo đức Hồ Chí Minh nhằm rèn luyện phẩm chất đạo đức, lối sống, lương tâm nghề nghiệp, tác phong mẫu mực, lối sống lành mạnh, tiết kiệm, chống tham ô, lãng phí của các cán bộ quản lý, giáo viên; Nâng cao nề nếp, kỷ cương, tình thương, trách nhiệm trong các cơ sở GDMN. .

- Đẩy mạnh việc thực hiện Quyết định số 16/2008/QĐ-BGDĐT ngày 16/4/2008 của Bộ Giáo dục và đào tạo, ban hành qui định về đạo đức nhà giáo. Gắn với nội dung cuộc vận động *“Dân chủ, kỷ cương, tình thương, trách nhiệm”* cuộc vận động *“Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”* với thực hiện *“Chuẩn hiệu trưởng trường mầm non, chuẩn Phó hiệu trưởng” “Chuẩn nghề nghiệp của giáo viên mầm non”;* tạo cơ hội, động viên, khuyến khích giáo viên, cán bộ quản lí giáo dục học tập và sáng tạo bằng sự nổ lực của từng thành viên trong nhà trường gương mẫu thể hiện phong cách, cử chỉ, lời nói, việc làm đối với trẻ, đối với đồng nghiệp, đối với phụ huynh học sinh…thông qua nhiệm vụ của từng thành viên đề ra để rèn luyện, phấn đấu và tu dưỡng và ghi vào sổ công tác. Ngăn chặn và xử lý kịp thời các biểu hiện vi phạm đạo đức nhà giáo.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát và công khai kết quả để góp phần đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá". Kiểm điểm nghiêm túc khi có dấu hiệu vi phạm hoặc chậm trễ, trì trệ, kém hiệu quả trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao. Nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, xử lý nghiêm minh đối với những cán bộ sai phạm theo quy định của pháp luật.

- Tiếp tục thực hiện phong trào thi đua *“Xây dựng trường học thân thiện học sinh tích cực”*, duy trì mối quan hệ ứng xử thân thiện giữa các thành viên trong nhà trường, với các bậc cha mẹ trẻ và cộng đồng; tăng cường giáo dục trẻ kỹ năng tự phục vụ, nề nếp thói quen vệ sinh tốt; Chuẩn bị tốt về mặt xã hội cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi. Chú ý rèn phát triển ngôn ngữ, khả năng giao tiếp, ứng xử xã hội của trẻ để trẻ tự tin, hồn nhiên bày tỏ cảm xúc và ý kiến cá nhân, mạnh dạn trong giao tiếp; thân thiện, chia sẻ, hợp tác với bạn bè; lễ phép với người lớn tuổi, tích cực trong các hoạt động.

- Tiếp tục duy trì thực hiện xây dựng môi trường xanh, sạch, đẹp và tuyệt đối an toàn; đảm bảo 100% các phòng học đều có nhà vệ sinh, có hệ thống nước sạch để sử dụng. Dạy trẻ có thói quen tốt trong việc giữ gìn vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường. Sưu tầm tranh ảnh, bài thơ bài hát dân ca, trò chơi dân gian vào các hoạt động của trẻ.

- Mỗi lớp tạo được môi trường học tập thân thiện, gần gũi với trẻ thông qua các sản phẩm cô và trẻ cùng làm và được sử dụng tại lớp. Mỗi chủ đề được thay đổi hình ảnh nhằm giúp trẻ phát triển về mọi mặt.

***2. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý***

Triển khai thực hiện Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22/;8/2018 quy định kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn Quốc gia đối với GDMN.

- Chỉ đạo giáo viên đổi mới đánh giá chất lượng NDCSGD trẻ và đánh giá GVMN theo hướng phát triển năng lực cho giáo viên đặc biệt là năng lực thực hành tổ chức các hoạt động NDCSGD trẻ.

- Nhà trường không tổ chức khảo sát trẻ 5 tuổi. Việc đánh giá trẻ mẫu giáo 5 tuổi phải đảm bảo theo yêu cầu đánh giá sự phát triển của trẻ theo quy định trong Chương trình GDMN sau chỉnh sửa.

- Thống nhất quản lý hồ sơ chuyên môn trong đơn vị theo quy định của Điều lệ trường mầm non: đảm bảo tinh gọn, hiệu quả, giảm áp lực cho CBQL và GV, tránh hình thức.

- Thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản chỉ đạo các cấp đã ban hành có liên quan. Thực hiện cải cách hành chính, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý GDMN. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ kịp thời, có chất lượng.

- Thực hiện nghiêm túc các quy định về quản lý tài chính, qui chế dân chủ trong GDMN; Thực hiện 3 công khai theo Thông tư số 36/2017/BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ trưởng BGDĐT.

 - Đánh giá đội ngũ giáo viên đảm bảo thực chất, hiệu quả nhằm phát huy khả năng sáng tạo của giáo viên trong hoạt động nuôi dưỡng chăm sóc và giáo dục trẻ, không chạy theo thành tích;

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, lưu trữ và sử dụng hồ sơ, sổ sách chuyên môn trong nhà trường đảm bảo tinh gọn, hiệu quả.

 - Tăng cường công tác quản lý nhà nước bằng cách đẩy mạnh công tác kiểm tra giám sát. Đặc biệt đối với nhóm lớp ngoài công lập bằng nhiều biện pháp và hình thức như: công tác quản lý, nguồn lực và điều kiện đảm bảo chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ và việc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản chỉ đạo các cấp đã ban hành có liên quan. Thực hiện cải cách hành chính, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý GDMN. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ kịp thời, có chất lượng;

- Phối hợp chặt chẽ với các ban ngành, đoàn thể trong việc quản lý giáo dục mầm non, đặc biệt là GDMN ngoài công lập; huy động sự tham gia của cộng đồng dân cư giám sát việc tổ chức, hoạt động các nhóm lớp độc lập tư thục. Tham mưu với chính quyền địa phương về tổ chức thực hiện việc quản lý, kiểm tra, cấp giấy phép hoạt động của các trường, nhóm, lớp tư thục đủ điều kiện theo qui định và kiên quyết xử lý, giải thể những cơ sở không đủ điều kiện theo qui định;

 - Thực hiện nghiêm túc và đầy đủ các quy định về tổ chức và hoạt động của các cơ sở GDMN theo Điều lệ trường Mầm non; Thực hiện nghiêm túc các quy định về quản lý tài chính, quy chế dân chủ trong nhà trường; Thực hiện 3 công khai theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Tiếp tục xây dựng và quản lý môi trường giáo dục lành mạnh, dân chủ, an toàn, an ninh, thân thiện, chất lượng và bình đẳng: Nhà trường chú trọng xây dựng và quản lý tốt môi trường văn hóa học đường ngày càng tốt đẹp gắn với tăng cường giáo dục nhân cách trẻ, trách nhiệm nghề nghiệp cho đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục; Xây dựng cơ chế phối hợp giữa nhà trường - gia đình- xã hội trong giáo dục đạo đức nhân cách cho trẻ; Đảm bảo thực hiện hiệu quả chương trình giáo dục thể chất, công tác chăm sóc sức khỏe và y tế trường học; Phát động phong trào học bơi và phòng chống đuối nước cho trẻ.

 - Tích cực tham mưu với chính quyền các cấp quy hoạch mạng lưới trường, lớp, đầu tư ngân sách và khuyến khích các nhà đầu tư xây dựng trường, lớp tư thục mở rộng quy mô GDMN, phấn đấu đạt được mục tiêu chung về tỷ lệ trẻ được đến trường, lớp mầm non một cách thuận lợi và đáp ứng nhu cầu gửi con của các bậc phụ huynh; khuyến khích các nhà đầu tư mở trường, lớp tư thục đáp ứng nhu cầu gửi trẻ của phụ huynh, đẩy mạnh phát triển GDMN theo hướng xã hội hoá, đáp ứng nhu cầu tới trường của trẻ và nâng cao chất lượng nuôi dưỡng chăm sóc trẻ trong các cơ sở GDMN.

***3. Tăng cường, củng cố, mở rộng quy mô, mạng lưới giáo dục mầm non***

- Nhà trường xây dựng kế hoạch tuyển sinh, kế hoạch ngày toàn dân đưa trẻ đến trường năm học 2019-2020 trình UBND Xã Mỹ An và PGD&ĐT phê duyệt, phân công giáo viên tuyển sinh. Quy hoạch mạng lưới trường lớp để tạo điều kiện thuận lợi đáp ứng nhu cầu gởi con của các bậc cha mẹ. Đối với trẻ từ 0 đến dưới 3 tuổi BGH phân công giáo viên đến từng hộ gia đình tuyên truyền những kiến thức nuôi dạy trẻ theo 9 nội dung để giúp các bậc cha mẹ hiểu thêm về cách chăm sóc nuôi dưỡng trẻ khi trẻ chưa có điều kiện đến lớp.

- Trường có 3 điểm trường gồm 1 điểm chính và 2 điểm phụ.

\* Chỉ tiêu:

- Tổng số phòng học: 6 phòng/6 lớp.

- Huy động trẻ 3-5 tuổi ra lớp phấn đấu đạt 60% - 70%.

- Trẻ 5 tuổi ra lớp đạt tỷ lệ 100%.

- Tổng số lớp là 6 lớp trong đó 02 lớp chồi, 4 lớp lá được tổ chức học bán trú. Tổng số học sinh: 176 trẻ.

*\* Biện pháp*:

 - Trường tận dụng mọi hình thức để vận động trẻ ra lớp như: Kết hợp với văn hóa thông tin xã thông báo trên đài phát thanh, kết hợp với UBND xã phát giấy báo huy động trẻ 3-5 tuổi ra lớp.

 ***4. Củng cố nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi***

- Triển khai thực hiện nghiêm túc Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về Phổ cập giáo dục, xoá mù chữ, Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT Quy định về Điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

- Duy trì đạt chuẩn PCGDMN cho trẻ 5 tuổi vào cuối năm học 2019-2020

- Thực hiện cập nhật số liệu, báo cáo, khai thác dữ liệu PCGDMN cho trẻ 5 tuổi trên hệ thống thông tin điện tử quản lý PCGDXMC một cách hiệu quả.

 - Thực hiện đầy đủ và kịp thời chính sách hỗ trợ ăn trưa đối với trẻ mẫu giáo theo quy định tại Nghị định số 06/2018/NĐ-CP ngày 05/01/2018 của Thủ tướng Chính phủ và các chế độ chính sách đối với trẻ em;

*\* Biện pháp:*

 - Xây dựng và triển khai kế hoạch thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi và triển khai đến tất cả cán bộ giáo viên công nhân viên trong nhà trường

- Phối hợp với cán bộ chuyên trách, ban ngành đoàn thể đi điều tra, rà soát và huy động trẻ 5 tuổi ra lớp đạt 100%.

- Hoàn thành các loại hồ sơ sổ sách để duy trì đạt chuẩn PCGDMN cho trẻ 5 tuổi.

- Xây dựng kế hoạch mua sắm trang thiết bị, ĐDĐC theo văn bản hợp nhất số 01/BGDĐT ngày 23/3/2015 để thực hiện có chất lượng chương trình.

- Huy động trẻ 5 tuổi ra lớp đạt 100% (123/123 trẻ), không có học sinh bỏ học.

- Thực hiện công tác điều tra trẻ 0-5 tuổi vào tháng 7 và cập nhật thường xuyên.

- Phân công giáo viên rà soát trẻ 2-5 tuổi trong địa bàn học nơi khác và có giấy xác nhận nơi trẻ đang học.

- Ban giám hiệu nhà trường, tổ khối trưởng thường xuyên dự giờ thăm lớp giúp giáo viên khối lá thực hiện đạt hiệu quả trong việc chăm sóc giáo dục trẻ 5-6 tuổi, phân công những giáo viên có năng lực có trình độ trên chuẩn để dạy lớp lá nhằm nâng cao chất lượng GDMN chuẩn bị tốt cho trẻ vào lớp một,

 \* Chỉ tiêu phấn đấu:

 - Vận động trẻ 5 tuổi ra lớp đạt : 100%.

- Trẻ 5 tuổi học bán trú đạt 100%

- Tỉ lệ trẻ 5 tuổi hoàn thành chương trình GDMN: 100%

 - Tỉ lệ bé ngoan, chuyên cần đạt : 95 % trở lên

 - Tỉ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân dưới : 5 %

- Tỉ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi dưới : 5 %

 ***5. Nâng cao chất lượng hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ***

*5.1. Đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ*

 - Triển khai thực hiện Nghị định số 80/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ Quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường; Chỉ thị 505/CT-BGDĐT ngày 20/02/2017 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về tăng cường các giải pháp xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ tại đơn vị; Chỉ thị số 993/CT-BGDĐT ngày 12/4/2019 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về tăng cường giải pháp phòng, chống bạo lực học đường trong cơ sở giáo dục.

 - Nhà trường xây dựng bộ quy tắc ứng xử theo quy định tại Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT, tăng cường giáo dục phòng chống bạo lực học đường, giáo dục phòng chống tai nạn thương tích, giáo dục an toàn giao thông cho trẻ em trong đơn vị; tập huấn và trang bị tài liệu hướng dẫn giáo dục trẻ em mầm non phòng chống bạo lực học đường, hướng dẫn GVMN xử lý các tình huống sư phạm, giáo dục an toàn giao thông trong nhà trường; thực hiện các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm, không để xảy ra ngộ độc thực phẩm trong nhà trường.

- Thực hiện các quy định theo NĐ 80/2017/NĐ-CP; Thông tư số 13/2010/TT-BGDĐT ban hành quy định về xây dựng trường học an toàn, phòng tránh tai nạn thương tích trong nhà trường, kịp thời phát hiện các yếu tố nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ và có biện pháp khắc phục, đặc biệt quan tâm giám sát việc thực hiện kết luận kiểm tra; xử lý nghiêm theo thẩm quyền hoặc đề xuất xử lý theo qui định của pháp luật đối với cá nhân để xảy ra mất an toàn đối với trẻ.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Thông tư Liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 quy định về công tác Y tế trường học.

- Chủ động phối hợp với ngành Y tế thực hiện tốt việc chăm sóc sức khỏe, quản lý tiêm chủng, phòng dịch bệnh trong nhà trường, có giải pháp ứng phó với dịch bệnh khi xảy ra. Thực hiện nghiêm túc Thông tư liên tịch số 22/2013/TTLT-BGDĐT-BYT ngày 18/6/2013 quy định đánh giá công tác y tế tại các cơ sở GDMN. Đảm bảo 100% trẻ học tại trường được khám sức khỏe định kỳ theo quy định và theo dõi sự phát triển bằng biểu đồ tăng trưởng.

*\* Biện pháp*

- Thực hiện theo sự chỉ đạo của Phòng GD&ĐT trường mở bán trú vào đầu năm học 2019-2020 ở 3 điểm trường gồm Ấp 1, Ấp 3 và Ấp 4 với tổng số là 06 lớp được xây dựng tính khẩu phần ăn cho trẻ bằng phần mềm Nutrikids.

- BGH phân công giáo viên tiếp phẩm mỗi ngày và ghi nhận vào sổ, thường xuyên kiểm tra nhà bếp từ khâu sơ chế đến khâu chia thức ăn và kiểm tra giờ ăn của các cháu.

- Phối kết hợp với y tế xã Mỹ An khám sức khỏe, tẩy giun cho trẻ 2 lần trong năm học, tiêm chủng, phòng chống dịch bệnh đầy đủ, kịp thời như: tay chân miệng, sốt xuất huyết… bằng các biện pháp phòng ngừa và được thực hiện thường xuyên như lau chùi vệ sinh sàn nhà,....Cân đo trẻ theo quý 3 tháng 1 lần, theo dõi biểu đồ tăng trưởng để phát hiện những trẻ suy dinh dưỡng nhằm có biện pháp kết hợp với phụ huynh học sinh khắc phục tình trạng suy dinh dưỡng cho trẻ.

- Thường xuyên dọn dẹp vệ sinh trong, ngoài xung quanh trường lớp sạch sẽ giữ gìn môi trường sinh hoạt, dụng cụ ăn uống, đồ dùng đồ chơi của trẻ sạch sẽ để phòng chống một số bệnh do virus gây ra, không để các vi khuẩn, ký sinh trùng có cơ hội phát triển …, tiềm ẩn dễ lây lan gây dịch bệnh và gây nguy hiểm đến trẻ.

- Hợp đồng cung cấp thực phẩm với các cơ sở có uy tín và có giấy chứng nhận VSATTP, có giấy chứng nhận hợp đồng trách nhiệm, có qui trách nhiệm cụ thể giữa bên cung cấp thực phẩm và bên nhận thực phẩm, có lưu mẫu thức ăn mỗi ngày theo qui định, thực hiện 3 bước kiểm tra VSATTP theo hướng dẫn của SGD.

*\* Chỉ tiêu phấn đấu*

- 100% trẻ được đảm bảo an toàn tại lớp.

- 100% trẻ được cân đo lần/năm và theo dõi sức khỏe trên biểu đồ, được khám sức khỏe 2 lần/năm.

- 100% phụ huynh được tuyên truyền về công tác chăm sóc, bảo vệ sức khỏe, đảm bảo an toàn tuyệt đối cả về thể chất và tinh thần, thường xuyên quan tâm đến việc phòng tránh các tai nạn thương tích cho trẻ.

- Suy dinh dưỡng thể nhẹ cân – cân nặng theo tuổi : dưới 5%

- Suy dinh dưỡng thấp còi chiều - cao theo tuổi : dưới 5%

- Phấn đấu giảm ít nhất 0,5% / năm số trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân và thấp còi giảm còn dưới 0,4%/năm so với đầu năm học và khống chế trẻ tỷ lệ trẻ thừa cân, béo phì

*5.2. Nâng cao chất lượng công tác nuôi dưỡng và chăm sóc sức khỏe*

- Thực hiện đầy đủ và kịp thời chính sách hỗ trợ ăn trưa cho trẻ em 3, 4, 5 tuổi theo quy định tại Nghị định 06/2018/NĐ-CP ngày 05/01/2018 của Chính phủ. Huy động các nguồn lực để duy trì, nâng cao tỷ lệ trẻ ăn bán trú và chất lượng bữa ăn bán trú. Quản lý chặt chẽ chất lượng bữa ăn của trẻ tại cơ sở GDMN. Thực hiện nghiêm túc, kịp thời việc hỗ trợ ăn trưa đối với trẻ có hoàn cảnh khó khăn đang học tại các cơ sở GDMN. Chỉ đạo thực hiện các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm, không để xảy ra ngộ độc thực phẩm trong nhà trường.

- Nâng cao chất lượng chăm sóc và nuôi dưỡng trẻ theo hướng đảm bảo chất lượng, giáo dục tình cảm xã hội cho trẻ, rèn luyện thói quen hành vi văn minh cho trẻ, tăng cường việc thực hiện công tác chăm sóc bảo vệ sức khỏe, cho trẻ trường học an toàn, phòng tránh tai nạn thương tích, đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất lẩn tinh thần và tính mạng cho trẻ theo Thông tư số 13/2010/TT-BGDĐT.

- Có biện pháp nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, bảo vệ sức khỏe cho trẻ trong trường mầm non. Quản lý chặt chẽ chất lượng bữa ăn bán trú, huy động các nguồn lực để nâng cao chất lượng bữa ăn cho trẻ. Xây dựng chế độ ăn cân đối, đa dạng, hợp lý, đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng theo quy địnhtại Thông tư số [28/2016/TT-BGDĐT](https://vanban.luatminhkhue.vn/searchindoc?q=17/2009/TT-BGD%C4%90T) ngày 30/12/2016 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Chương trình GDMN. Nhà trường trang bị phần mềm quản lý dinh dưỡng để hỗ trợ công tác xây dựng thực đơn và tính khẩu phần ăn cho trẻ theo quy định, đảm bảo cơ cấu dinh dưỡng phù hợp với nhóm tuổi và điều kiện thực tiễn của địa phương. Kiểm soát chặt chẽ nguồn thực phẩm và thực hiện nghiêm túc các quy định về an toàn thực phẩm cho bếp ăn tại trường. Thực hiện tốt công tác y tế trường học theo quy định tại Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 quy định về công tác y tế trường học; phối hợp chặt chẽ với Y tế địa phương triển khai các biện pháp theo dõi, chăm sóc sức khỏe, phòng chống dịch bệnh, phòng chống suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì cho trẻ tại trường. Đảm bảo 100% trẻ đến trường được kiểm tra sức khỏe và đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức Y tế Thế giới (cân nặng theo tuổi, chiều cao theo tuổi và cân nặng theo chiều cao (trẻ 01 đến 60 tháng) hoặc BMI theo tuổi (trẻ 61 đến 78 tháng). Phấn đấu giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân 0.5% thấp còi còn dưới 0,4%/năm so với đầu năm học; khống chế tỷ lệ trẻ thừa cân béo phì.

 - Chú trọng công tác bồi dưỡng, tập huấn nâng cao kiến thức và năng lực của cán bộ quản lý giáo dục, nhà giáo, nhân viên về công tác y tế trường học, kiến thức về dinh dưỡng hợp lý và tăng cường hoạt động thể lực để nâng cao sức khỏe, dự phòng các bệnh không lây nhiễm. Lồng ghép nội dung giáo dục dinh dưỡng và giáo dục thể chất vào các hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ hàng ngày.

- Nhà trường chỉ đạo giáo viên có biện pháp tuyên truyền đến các bậc cha mẹ trẻ về chế độ dinh dưỡng cân đối hợp lý giúp trẻ phát triển về thể chất; phối hợp với gia đình xây dựng chế độ dinh dưỡng, vận động hợp lý đối với trẻ suy dinh dưỡng và trẻ thừa cân, béo phì.

*5.3. Đổi mới hoạt động chăm sóc, giáo dục, nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN*

- Tiếp tục thực hiện Chương trình GDMN ban hành kèm theo Thông tư số 28/2016/TT-BGDĐT của Bộ GD&ĐT, trang bị tài liệu hướng dẫn thực hiện chương trình, tập huấn, hỗ trợ giáo viên tổ chức thực hiện tốt chương trình GDMN sau chỉnh sửa. Thực hiện chương trình giáo dục phù hợp với văn hóa, điều kiện của địa phương, của nhà trường, khả năng và nhu cầu của trẻ. Tích hợp hiệu quả các nội dung giáo dục kỹ năng phù hợp với lứa tuổi; đổi mới phương pháp tổ chức các hoạt động giáo dục, chú trọng đổi mới tổ chức môi trường giáo dục tạo cơ hội cho trẻ tích cực khám phá, trải nghiệm và sáng tạo;đảm bảo 100% các nhóm, lớp thực hiện chương trình GDMN được tổ chức học 2 buổi/ngày.

- Thực hiện Kế hoạch số 408/KH-PGDĐT ngày 10/4/2017 của Phòng GD&ĐT về việc triển khai chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” giai đoạn 2016 – 2020. Trọng tâm năm học 2019-2020 triển khai thực hiện chủ đề: *“Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực và tổ chức các hoạt động giáo dục phù hợp với địa phương/ trường/lớp, khả năng và nhu cầu của trẻ, tăng cường cho trẻ thực hành, trải nghiệm phát triển toàn diện trong các cơ sở giáo dục mầm non*”. Đảm bảo 100% các lớp thực hiện hoàn thành chuyên đề .

- Chỉ đạo, hướng dẫn theo dõi, đánh giá sự phát triển của trẻ làm cơ sở cho việc xây dựng và điều chỉnh kế hoạch giáo dục phù hợp với sự phát triển của trẻ theo quy định của chương trình GDMN.

- Tiếp tục triển khai mô hình *“Giáo dục lễ giáo”*; triển khai thí điểm cho trẻ làm quen với ngoại ngữ tại trường, đồng thời thực hiện tốt giám sát, quản lý việc tổ chức cho trẻ làm quen với ngoại ngữ, đảm bảo nội dung, phương pháp, hình thức phù hợp với trẻ mầm non và các điều kiện đảm bảo chất lượng. Sơ, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện.

- Phát huy tính sáng tạo trong việc đổi mới phương pháp NDCSGD trẻ, tạo những sản phẩm có giá trị trong việc thực hiện chương trình GDMN. Tăng cường trao đổi, học tập, rút kinh nghiệm và hỗ trợ việc thực hiện chương trình GDMN. Tuyệt đối không dạy trẻ 5 tuổi học trước chương trình lớp 1.

- Xây dựng kế hoạch hành động về bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em; tổ chức thực hiện và giám sát việc thực hiện bảo đảm quyền trẻ em trong nhà trường. Thực hiện tốt các chính sách ưu tiên đối với trẻ khuyết tật, phối hợp với các ban ngành ở địa phương thực hiện cấp giấy xác nhận khuyết tật của trẻ. Thực hiện xây dựng kế hoạch giáo dục cá nhân, tạo điều kiện thuận lợi cho trẻ khuyết tật tham gia vào các hoạt động chung của lớp, đảm bảo thực hiện giáo dục hòa nhập có chất lượng. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền giúp mọi người, cộng đồng nâng cao nhận thức và trách nhiệm trong việc bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ khuyết tật và trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, giúp trẻ có cơ hội thực hiện các quyền của trẻ em và hòa nhập cộng đồng.

- Tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn theo dõi, đánh giá sự phát triển của trẻ làm cơ sở cho việc xây dựng và kịp thời điều chỉnh kế hoạch giáo dục phù hợp với sự phát triển của trẻ với tình hình thực tế ở địa phương; tiếp tục hướng dẫn sử dụng Bộ chuẩn phát triển trẻ 5 tuổi, duy trì 100% việc thực hiện sử dụng bộ chuẩn đảm bảo đúng mục đích hỗ trợ thực hiện chương trình giáo dục mầm non nhằm nâng cao chất lượng chăm sócgiáo dục; phối hợp giữa nhà trường và gia đình theo dõi sự phát triển của trẻ, có biện pháp tích cực tác động kịp thời giúp trẻ phát triển tốt, tạo nền tảng vững chắc cho trẻ vào lớp 1.

*\* Biện pháp:*

- Tổ chức tập huấn chuyên môn cho giáo viên theo TT số 28/2016-BGDĐT, trang bị tài liệu hướng dẫn thực hiện chương trình, tập huấn, hỗ trợ giáo viên tổ chức thực hiện tốt chương trình GDMN sau chỉnh sửa và chuyên đề “ Giáo dục lấy trẻ làm trung tâm” giai đoạn 2016-2020 và thực hiện mô hình giáo dục lễ giáo cho trẻ.

- Thực hiện nghiêm túc chương trình GDMN do Bộ GDĐT qui định.

- Triển khai, quán triệt đến đội ngũ giáo viên thực hiện Chỉ thị số 2325/CT-BGDĐT ngày 28/6/2013 của BGDĐT về chấn chỉnh tình trạng dạy học trước chương trình lớp 1.

- Chỉ đạo kế toán thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách cho trẻ ưu tiên trẻ khuyết tật, chế độ tiền ăn trưa, chi phí học tập cho trẻ…

*\* Chỉ tiêu phấn đấu:*

- 100% giáo viên thực hiện chương trình GDMN sau chỉnh sửa

- 100% trẻ 5 tuổi hoàn thành chương trình

- 100% giáo viên các khối lớp thực hiện đánh giá trẻ theo qui định

- 100% trẻ có hoàn cảnh khó khăn được hưởng các chế độ theo qui định của nhà nước.

- Tỷ lệ bé ngoan, chuyên cần đạt từ 95% trở lên.

***6. Phát triển nâng cao chất lượng đội ngũ CBQL và giáo viên***

***-*** Triển khai thực hiện Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 15/5/2018 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo.

- Thực hiện nghiêm túc Quyết định số 16/2008/QĐ-BGDĐT ngày 16/4/2008 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về đạo đức nhà giáo và Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 07/5/2018 về việc tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo; Tiếp tục triển khai thực hiện kế hoạch số 1090/KH-SGDĐT ngày 03/5/2019 về Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2019-2025 của ngành GD&ĐT Long An; Thực hiện đúng quy chế làm việc và văn hóa công sở.

- Tập trung nâng cao trình độ lý luận chính trị, phẩm chất, đạo đức lối sống, văn hóa ứng xử cho đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục; bồi dưỡng nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ để đáp ứng yêu cầu phát triển giáo dục trong giai đoạn mới. Đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ;

- Phối hợp, tham mưu xây dựng đề án vị trí việc làm theo Thông tư Liên tịch Số 06/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 16/03/2015 quy định về danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong đơn vị. Có giải pháp bảo đảm đủ số lượng giáo viên theo qui định.

*-* Thực hiện đánh giá Chuẩn hiệu trưởng trường mầm non theo Thông tư số 25/2018/TT-BGDĐTvà Phó hiệu trưởng theo tinh thần công văn số 630/BGD&ĐT ngày 16/2/2012, thực hiện quản lý chất lượng giáo viên theo Chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non theo Thông tư 26/2018/TT-BGDĐT.

-`Xây dựng đội ngũ CBQL-GVMN đủ về số lượng, đảm bảo về chất lượng theo TT số 06/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 16/3/2015 qui định về khung vị trí việc làm…

 - Thực hiện đúng đủ, kịp thời các chủ trương chính sách đối với cán bộ giáo viên công nhân viên trong trường.

- Xây dựng tập thể đoàn kết thống nhất, phát huy dân chủ trong nhà trường, mỗi thành viên trong nhà trường tích cực tham gia cuộc vận động “3 xây, 3 chống” và “4 xây 4 chống” đối với CBGV trong trường.

- Chú trọng bồi dưỡng thường xuyên nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên mầm non về nội dung, quan điểm đổi mới công tác quản lý, tổ chức thực hiện chương trình GDMN. Chủ động xây dựng kế hoạch tăng cường giao lưu, trao đổi kinh nghiệm phương pháp GDMN nhằm nâng cao năng lực tổ chức hoạt động theo quan điểm giáo dục toàn diện, tích hợp, lấy trẻ làm trung tâm và tăng cường sự trải nghiệm của trẻ. Tăng cường nâng cao năng lực của đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên mầm non về phương pháp giáo dục hòa nhập trẻ khuyết tật và trẻ em có hoàn cảnh khó khăn. Thực hiện chế độ chính sách cho cán bộ giáo viên, nhân viên và trẻ đầy đủ, kịp thời. Tổ chức bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ về chăm sóc giáo dục trẻ cho chủ nhóm và người chăm sóc trẻ tại các nhóm trẻ gia đình.

- Bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non theo Thông tư liên tịch số 20/2015/TTLT-BGDĐT-BNV của Bộ GD&ĐT và Bộ Nội vụ qui định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm nonvà công văn 2793/BGDĐT-NGCBQLGD ngày 30/6/2017 về việc tổ chức bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non.

- Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng CBQL, GVMN thực hiện Chương trình GDMN sau chỉnh sửa. Đổi mới sinh hoạt chuyên môn, tăng cường hình thức sinh hoạt chuyên môn theo cụm, khối, tổ, nhóm, tập trung, qua mạng; coi trọng bồi dưỡng kỹ năng thực hành tổ chức các hoạt động chăm sóc, giáo dục theo quan điểm “Lấy trẻ làm trung tâm” cho CBQL, GVMN. Tăng số lượng GV, CBQL biết ứng dụng CNTT trong dạy học và quản lý, đáp ứng yêu cầu tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn thường xuyên đảm bảo trong năm học 2019-2020 có 100% CBQL và 100% giáo viên tham gia bồi dưỡng thường xuyên do huyện và trường tổ chức.

**\****Biện pháp:*

- Xây dựng kế hoạch và khuyến khích giáo viên tự học để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, xây dựng kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn hè cho giáo viên, nghiên cứu và áp dụng kết quả bồi dưỡng hè vào công tác giáo dục chăm sóc trẻ.

- Tăng cường việc tự bồi dưỡng kiến thức, nghiên cứu văn bản quy định hiện hành, đặc biệt là công tác phổ câp GDMN cho trẻ 5 tuổi, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục.

- Tham gia các lớp bồi dưỡng chính trị hè, bồi dưỡng chuyên môn do Sở và Phòng tổ chức, các lớp nâng cao trình độ vi tính, lớp trung cấp chính trị….

- Đầu năm trường có kế hoạch kiểm tra nội bộ CB-GV-NV theo qui định.

- Kết hợp với công đoàn xây dựng kế hoạch đề ra những mục tiêu giáo dục cần đạt để giáo viên phấn đấu học tập nâng cao tay nghề.

- Thực hiện đầy đủ và kịp thời các chế độ đối với giáo viên, công nhân viên.

- Phối hợp thực hiện quản lý và đánh giá đúng thực chất chất lượng của Chuẩn hiệu trưởng theo Thông tư số 25/2018/TT-BGDĐT và Phó hiệu trưởng theo tinh thần công văn số 630/BGD&ĐT ngày 16/2/2012 cũng như giáo viên theo theo Thông tư 26/2018/TT-BGDĐT

- Tăng cường xây dựng bầu không khí thân thiện, đoàn kết nội bộ trong nhà trường, quan hệ giao tiếp, ứng xử giữa Ban giám hiệu với giáo viên và nhân viên, giữa giáo viên với trẻ và phụ huynh...

\* Tình hình đội ngũ cán bộ, giáo viên, công nhân viên:

- Tổng số CB-GV-NV: 20, trong đó:

- CBQL: 03, trình độ trên chuẩn: 03

- GV: 11, trình độ đạt chuẩn: 11 GV, trên chuẩn: 11 GV

- NV: 06 (KT:01, YT: 01, BV: 01, CD: 03)

- Nhà trường phân công giáo viên phù hợp với điều kiện và năng lực của giáo viên.

- Bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên nhằm giúp giáo viên chủ động, sáng tạo biết lựa chọn nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động cho giáo dục phù hợp.

- Thực hiện công tác kiểm tra nội bộ GV-NV theo kế hoạch.

- Mỗi tháng họp HĐSP, họp chuyên môn để triển khai các công văn chỉ đạo của ngành.

***7. Thực hiện tốt công tác xã hội hóa và hội nhập quốc tế***

- Tiếp tục huy động các tổ chức, các nhân, PHHS, mạnh thường quân đầu tư nguồn lực để phát triển GDMN như: tổ chức các phong trào trong nhà trường: khai giảng, tết trung thu, tết nhà giáo, tổng kết năm học, lễ ra trường cho trẻ 5 tuổi, quốc tế thiếu nhi…để nhằm thực hiện tốt theo kế hoạch nhiệm vụ năm học 2019-2020.

***8. Tăng cường công tác ứng dụng CNTT, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, đồ dùng đồ chơi***

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, thực hiện tốt việc ứng dụng CNTT; Triển khai rà soát, hoàn thiện cập nhật dữ liệu về trẻ, đội ngũ CBQL, giáo viên vào phần mềm cơ sở dữ liệu ngành; cập nhật dữ liệu phổ cập giáo dục mầm non 5 tuổi, tạo điều kiện cho các cấp quản lý giám sát các điều kiện đảm bảo chất lượng của các cơ sở GDMN, nâng cao hiệu quả thống kê, tổng hợp.

- KĐCLGD và Chuẩn quốc gia: thực hiện theo Thông tư 19/2018/TT-BGDĐT. Nhà trường tham mưu với lãnh dạo Phòng giáo dục hổ trợ kỹ thuật, tư vấn, để viết báo cáo và thu thập thông tin minh chứng kịp thời. Đến năm 2020 sẽ hoàn thành hồ sơ KĐCLGD và đề nghị công nhận lại Trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1 theo kế hoạch của Phòng giáo dục.

- Thường kiểm tra kiểm tra công trình vệ sinh, nước sạch, bếp ăn đảm bảo điều kiện cơ sở vật chất, nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ, đặc biệt ở các điểm trường phụ;

- Rà soát, bổ sung tài liệu, học liệu, đồ dùng đồ chơi, phần mềm hỗ trợ công tác quản lý nuôi dưỡng chăm sóc và giáo dục trẻ, đảm bảo chất lượng, hiệu quả, phù hợp thực tiễn. Quan tâm chỉ đạo việc khai thác, sử dụng hiệu quả môi trường cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng đồ chơi hiện có;

 - Tiếp tục triển khai văn bản hợp nhất (VBHN) số 01/VBHN-BGDĐT ngày 23/3/2015 của Bộ GD&ĐT Thông tư ban hành danh mục đồ dung, đồ chơi, thiết bị dạy học tối thiểu dùng cho Giáo dục mầm non; VBHN số 04/VBHN-BGDĐT ngày 24/12/2015 của Bộ GD&ĐT Quyết định Ban hành Điều lệ trường mầm non; VBHN số 04/VBHN-BGDĐT ngày 24/01/2017 của Bộ GD&ĐT Thông tư ban hành chương trình giáo dục mầm non; Tiếp tục thực hiện Quyết định số 568/QĐ-SGDĐT ngày 22/6/2018 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc trang bị đồ dùng đồ chơi học tập cá nhân cho trẻ mầm non. Các đơn vị thực hiện nghiêm túc bộ đồ dùng, đồ chơi học tập các nhân cho trẻ theo qui định. Khuyến khích giáo viên sử dụng và tự làm đồ dùng dạy học, đồ chơi từ các nguyên vật liệu sẵn có cho trẻ. Đây là yêu cầu bắt buộc để thiết thực để giáo viên đổi mới phương pháp nuôi dưỡng chăm sóc và giáo dục trẻ có hiệu quả, tăng cường sự tham gia của trẻ trong quá trình làm đồ dùng đồ chơi. Động viên sự tham gia đóng góp của cha mẹ trẻ và cộng đồng về việc bổ sung thiết bị, đồ chơi cho trẻ. Tăng cường kiểm tra công tác bảo quản và sử dụng thiết bị trong các cơ sở giáo dục mầm non;

- Nhà trường hiện tại có tổng số phòng học: 06 phòng, 1 bếp ăn, 04 nhà vệ sinh cho trẻ, 01nhà vệ sinh cho giáo viên ở điểm chính. Khai thác triệt để cơ sở vật chất của nhà trường đảm bảo việc dạy học có chất lượng, chống lãng phí sử dụng các phòng học đúng mục đích.

- Trang bị đồ dùng nhà bếp phù hợp đảm bảo an toàn vệ sinh.

 - 100% trẻ đến lớp đều được trang bị đầy đủ đồ dùng học tập cá nhân.

- Xây dựng kế hoạch mua sắm trang thiết bị đồ dùng, đồ chơi theo văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BGD&ĐT ngày 23/3/2015 của Bộ GD&ĐT Thông tư ban hành danh mục đồ dung, đồ chơi, thiết bị dạy học tối thiểu dùng cho Giáo dục mầm non cho các lớp ở năm học 2019-2020 bằng nguồn kinh phí nhà nước cấp. Tổ chức cho giáo viên làm đồ dùng, đồ chơi từ các nguyên vật liệu phế thải sẳn có ở địa phương, vận động Ban đại diện cha mẹ học sinh cùng tham gia xã hội hóa vào các hoạt động giáo dục.

***9. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về giáo dục mầm non***

- Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền, quán triệt sâu sắc các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ và của Bộ về đổi mới và phát triển GDMN. Phối hợp với các cơ quan báo, đài tăng cường thông tin, truyền thông về giáo dục mầm non.

- Tăng tính chủ động trong công tác tuyên truyền, chú ý tuyên truyền về vai trò, vị trí của GDMN; phổ biến kiến thức nuôi dạy trẻ cho các bậc cha mẹ và cộng đồng bằng nhiều hình thức phù hợp; Tiếp tục tuyên truyền bằng nhiều hình thức để thu hút trẻ khuyết tật đến trường học hòa nhập ở tất cả các loại hình trường mầm non.

- Đổi mới nội dung truyền thông về kiến thức nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục trẻ cho các bậc cha mẹ và cộng đồng phù hợp với nhiệm vụ của GDMN và điều kiện từng nơi.

- Tăng cường công tác phối hợp, phổ biến kiến thức nuôi dạy trẻ cho các bậc cha mẹ, cộng đồng và tuyên truyền về giáo dục mầm non.

- Tổ chức đầy đủ các chương trình lễ hội trong năm.

*\* Biện pháp:*

- Trường phối hợp với ban ngành đoàn thể như: y tế, phụ nữ dân số KHHGĐ về kiến thức nuôi dạy con. Thực hiện chăm sóc dưới nhiều hình thức phòng chống suy dinh dưỡng như: lập kế hoạch với y tế để khám sức khỏe 2 lần trong năm học và theo dõi biễu đồ tăng trưởng, cân đo trẻ theo quý vào các tháng 9,12,3.

- Tăng cường công tác tuyên truyền giáo dục bằng nhiều hình thức như: họp đầu năm, giữa năm, cuối năm, xây dựng các góc tuyên truyền ở các lớp.

Nhà trường tổ chức họp phụ huynh học sinh đầu năm và tuyên truyền đến PHHS về những thông tin cần thiết để phối hợp với gia đình và cộng đồng chăm sóc giáo dục trẻ tốt hơn.

 - Phân công giáo viên đi điều tra trẻ trong độ tpuổi, lập danh sách các hộ có trẻ dưới 3 tuổi, mỗi giáo viên chịu trách nhiệm 4 hộ đi đến nhà để tuyên truyền kiến thức chăm sóc trẻ theo tài liệu hướng dẫn (9 bài), khi tuyên truyên truyền xong phụ huynh ký tên vào sổ của giáo viên.

*\* Chỉ tiêu phấn đấu:*

Tất cả các giáo viên đến từng nhà có trẻ từ 0 đến dưới 3 tuổi để tuyên truyền về kiến thức chăm sóc nuôi dạy con theo khoa học. Mỗi tháng giáo viên đến tuyên truyền 1 bài/ tháng. Đến tháng 5/2020 giáo viên tuyên truyền đủ 9 bài.

 **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Nhà trường triển khai kế hoạch năm học 2019-2020 đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường để cùng thực hiện.

 Thực hiện báo cáo định kỳ đúng thời gian quy định, các thông tin số liệu đảm bảo chính xác, kịp thời.

Trên đây là kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2019-2020 của trường Mẫu giáo Mỹ An.

 *Thủ Thừa, ngày ……tháng….. năm 2019*

 **Duyệt Lãnh đạo PGDĐT Thủ Thừa HIỆU TRƯỞNG**

 **Võ Thị Thủy**

 **MỘT SỐ CHỈ TIÊU PHẤN ĐẤU**

**NĂM HỌC 2019– 2020**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Nội dung | Danh hiệu | Số lượng | Tỷ lệ | Ghi chú |
| 01 | Huy động trẻ 3-5 T ra lớp |  |  | Phấn đấu đạt 60% - 70 % |  |
| 02 | Huy động trẻ 5T ra lớp |  | 123/123 | 100% |  |
| 03 | Trẻ 5T học bán trú |  | 123/123 | 100% |  |
| 04 | Tỷ lệ chuyên cần |  |  | 93-95% |  |
| 05 | Tỷ lệ bé ngoan |  |  | 90-95% |  |
| 06 | Tỷ lệ SDDthể thấp còi |  |  | Dưới 5% |  |
| 07 | Tỷ lệ SDDthể nhẹ cân |  |  | Dưới 5% |  |
| 08 | Trẻ 5 tuổi hoàn thành chương trình GDMN |  | 123/123 | 100% |  |
| 09 | Phong trào “ THTT – HSTC | Xuất sắc | 1 |  |  |
| 10 | Tập thể trường | LĐTT | 1 |  |  |
| 11 | Công đoàn | VMXS | 1 |  |  |
| 12 | Chi bộ | TSVM | 1 |  |  |
| 13 | Cá nhân  | LĐTT | 16 | 85% |  |
| 14 | Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở |  | 2 | 15% |  |
| 16 |  Giáo viên dạy giỏi cấp Huyện |  | 4 | 33% |  |
| 17 | Giáo viên dạy giỏi cấp trường |  | 9 | 75% |  |